TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-PT
Ngày: 18/8/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Lê Ngọc Minh và ông Trần Minh Quang;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Tâm – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 42/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Võ Xuân N gân, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2022/HS-ST ngày 21/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện P H, tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo:

Võ Xuân N – S năm: 1968. Nơi cư trú: 03/9 LL, phường 3, Tp. TH, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Xuân N (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); Có vợ Trần Thị Kiều V, S năm 1970 và 02 con, lớn S năm 1997, nhỏ S năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/6/2021, Võ Xuân N gặp bà Ngô Thị S tại thành phố TH, tỉnh Phú Yên, qua nói chuyện N biết bà S đang có nhu cầu xin việc làm cho vợ chồng bà S nên N nảy S ý định chiếm đoạt tiền của bà S. N nói dối với bà S là đang làm việc tại Công ty TNHH trang phục ngoài trời CPPC Việt Nam ở tỉnh

Bình Định, công ty chuẩn bị mở chi nhánh tại tỉnh Phú Yên và bà S muốn xin việc làm tại chi nhánh Phú Yên thì đưa tiền để N liên hệ xin việc. Sáng ngày 18/6/2021, N tự tạo 01 tin nhắn có nội dung "sếp N chiều nay tất cả hồ sơ tuyển dụng cho Văn phòng Phú Yên bao gồm các vị trí quản lý, nhân viên, kỹ thuật, chất lượng, kho, sếp gửi danh sách gấp trong đầu giờ chiều nhé cho giám đốc nhân sự chuẩn bị trình sếp tổng, hồ sơ nào đạt yêu cầu anh mới gửi nhé, tks anh, sếp ra luôn được không vì chiều nay sẽ họp trước khi trình tổng giám đốc" rồi chụp lại gửi cho bà S để bà S tin. Đến trưa ngày 18/6/2021, bà S chuyển khoản cho N 10.000.000 đồng và N có viết giấy nhận tiền. Sau khi nhận tiền, N không liên hệ hay gặp gỡ ai để xin việc làm cho bà S mà sử dụng tiêu xài cá nhân. Khi bà S biết N đã nghỉ việc tại Công ty TNHH trang phục ngoài trời CPPC Việt Nam từ ngày 08/4/2021 và Công ty không mở chi nhánh tại Phú Yên nên yêu cầu N trả lại tiền nhưng N không trả lại mà nói đã dùng số tiền này liên hệ xin việc cho bà S. Đến ngày 08/9/2021, bà S tố cáo N đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản đến Công an huyện P H.

Tại Kết luận luận giám định số 60/KL-PC09 ngày 14/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Giấy nhận tiền đề ngày 18/6/2021, đứng tên Võ Xuân N có nhận của bà Ngô Thị S số tiền 10.000.000 đồng để chuẩn bị hồ sơ xin việc, ở mục "Người nhận" ký ghi tên N so với chữ ký của Võ Xuân N trên "Bản tự khai" đề ngày 26/12/2021 và ngày 11/01/2022 đứng tên Võ Xuân N là cùng một người viết ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2022/HS-ST ngày 21/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện P H, tỉnh Phú Yên đã tuyên bị cáo Võ Xuân N phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Xử phạt: Bị cáo Võ Xuân N **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/4/2022, bị cáo Võ Xuân N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Xuân N vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 BLTTHS; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Xuân N tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 18/6/2021 tại thôn AN, xã HA, huyện P H, Võ Xuân N dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của bà Ngô Thị S 10.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác trái pháp luật, gây mất trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt;

Tuyên bố: Bị cáo Võ Xuân N phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Võ Xuân N **- 06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Võ Xuân N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao ĐN (1);
- TAND huyện P H (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND huyện P H (1);
- Công an huyện P H (1);
- Sở tư pháp (1);
- PV 06 (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- P.KTNV (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Việt Hùng